Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 21.11.2019 09:21:10 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 2490 /QĐ-UBND	*Tây Ninh, ngày 20 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thông qua phương án đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 28 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát quy định, thủ tục hành chính năm 2019 thực hiện trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6472/TTr-STNMT ngày 12 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết ngành Tài nguyên và Môi trường tỉnh Tây Ninh *(có phụ lục đính kèm)*.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Gửi phương án đơn giản hóa hoặc sáng kiến cải cách thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Quyết định này có hiệc lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Cục kiểm soát TTHC-VPCP;
- Bộ TN&MT;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, HCC;
- Lưu: VT; VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

(Tấn)

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Ngọc

Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2490/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. Nhóm thủ tục hành chính cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh

1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 65 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 24 ngày là sẽ hoàn thành và trả kết quả cho cá nhân, tổ chức. Nếu thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị mẫu hóa lại đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo hướng lồng ghép nội dung đề xuất phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt, cụ thể như sau:

Trước khi đơn giản hóa	Sau khi đơn giản hóa
- Tổ chức, cá nhân phải tìm hiểu và điền đầy đủ thông tin vào 02 mẫu đơn (Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước và Đơn đề nghị phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt)	Tổ chức, cá nhân chỉ cần tìm hiểu và điền đầy đủ thông tin vào 01 mẫu đơn duy nhất (Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước có lồng ghép nội dung đề xuất phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt)
- Tổ chức, cá nhân phải thực hiện 02 lần nộp hồ sơ: + Lần 1: nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước đến Trung tâm Hành chính công. + Lần 2 (sau khi đã được cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước): nộp Đơn đề nghị phê duyệt phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt đến Sở Tài nguyên và Môi trường.	Tổ chức, cá nhân chỉ cần thực hiện 01 lần nộp hồ sơ đến Trung tâm Hành chính công

Lý do: Theo Điều 7 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trình tự xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt như sau:

"1. Trong quá trình lập hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tổ chức trực tiếp đầu tư, quản lý, vận hành công trình khai thác nước căn cứ quy định tại Điều 5 và Điều 6 của Thông tư này đề xuất phạm vi cụ thể vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường nơi có công trình.

...

3. Chậm nhất sau ba mươi (30) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước do Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp hoặc kể từ ngày giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh cấp, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình".

Theo quy định trên thì chậm nhất 30 ngày kể từ khi được cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước, tổ chức, cá nhân phải đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt thuộc phạm vi công trình khai thác của mình, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để trình UBND tỉnh phê duyệt. Do đó, nếu được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi việc lồng ghép nội dung đề xuất phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt vào đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước sẽ giảm thời gian giải quyết, giảm quy trình thủ tục không cần thiết và đặc biệt là cắt giảm được nhiều chi phi cho tổ chức, cá nhân khi đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước tại địa phương.

2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi Điều 35 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Sửa đổi Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo hướng bổ sung thêm nội dung đề xuất phạm vi vùng bảo hộ nước sinh hoạt (Mẫu số 03 - Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép Tài nguyên nước).

- Bãi bỏ Điều 7 Thông tư số 24/2016/TT-BTNMT ngày 09/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định trình tự xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **15.566.845** đồng/giấy phép.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **6.175.425** đồng/giấy phép.

- Chi phí tiết kiệm: **9.391.420** đồng/giấy phép.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **60,28%**.

II. Nhóm thủ tục thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh Tây Ninh

1. Nội dung đơn giản hóa

- Đề nghị rút ngắn thời gian giải quyết TTHC từ 35 ngày làm việc xuống còn 23,5 ngày làm việc.

Lý do: Qua thực tế giải quyết đối với thủ tục hành chính này chỉ cần 23,5 ngày làm việc là đã hoàn thành việc thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản cho cá nhân, tổ chức theo yêu cầu. Nếu cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ giúp cho cá nhân, tổ chức giảm nhiều thời gian chờ đợi, đồng thời nhận được kết quả sớm hơn so với quy định.

- Đề nghị trong thành phần hồ sơ cắt giảm từ **07** bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường **thành** 01 bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường kèm **01** đĩa CD có chứa file thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường ở dạng PDF.

Lý do: Hiện nay một bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường rất nhiều trang và in ấn rất tốn kém chi phí, phiền hà cho chủ dự án và qua thực tế giải quyết đối với TTHC này chỉ cần chủ dự án nộp 01 bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường kèm 01 đĩa CD có chứa file thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường ở dạng PDF là đã giải quyết được thủ tục này không cần phải phải yêu cầu chủ dự án nộp đến 07 bản thuyết minh phương án cải tạo, phục hồi môi trường. Nếu được cơ quan có thẩm quyền ghi nhận và thực thi được nội dung này sẽ cắt giảm nhiều chi phí cho chủ dự án và tạo điều kiện thuận lợi cho chủ dự án thực hiện đối với các thủ tục này.

2. Kiến nghị thực thi

- Sửa đổi khoản 3 Điều 3 và khoản 2 Điều 4 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/ 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: **8.806.335** đồng/giấy phép.

- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: **5.798.575** đồng/giấy phép.

- Chi phí tiết kiệm: **3.007.760** đồng/giấy phép.

- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: **34,15%.**